TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/DS-ST
Ngày: 02 - 7 - 2024.
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Điệt;

Ông Nguyễn Minh Tuấn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Thanh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N;

Địa chỉ: Số 2 Láng H, Phường Thành C, quận Ba Đ, thành phố Hà N.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Triệu Xuân C; Địa chỉ: Số 9, Đường Trần P, ấp Cầu Đ, Thị trấn Huỳnh Hữu N, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn T; Cư trú tại: Ấp Phước A, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23 tháng 02 năm 2024 của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T và trong quá trình giải quyết vụ án ông Triệu Xuân C là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/12/2012 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T có ký hồ sơ sổ vay vốn số: NA 3654179 với số tiền vay 50.000.000 đồng, mục đích sử dụng trồng trọt và chăn nuôi, lãi suất 12%/năm, lãi

quá hạn là 150% lãi trong hạn, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 21/12/2013. Dư nợ gốc đến ngày 22/02/2024 là 50.000.000 đồng, lãi tạm tính đến ngày 22/02/2024 là 97.627.397 đồng, trong đó lãi trong hạn là 67.084.932 đồng, lãi quá hạn 30.542.466 đồng. Tổng cộng là 147.627.397 đồng.

Hợp đồng vay được bảo đảm bằng tài sản giấy quyền sử dụng đất số R 804930, diện tích 9.889m², tờ bản đồ số 09, thửa đất số 39, loại đất trồng lúa (2L). Địa chỉ thửa đất tại ấp Phước A, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T do ông Lê Văn H đứng tên và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0649271 diện tích 14.972m² bản đồ số 08, thửa đất số 181, 292, 298, loại đất T, Lnk, Mùa, địa chỉ thửa đất tại ấp Phước A, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T do ông Lê Văn H đứng tên.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lê Văn T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 22/02/2024 là 147.627.397 đồng và số lãi phát sinh cho đến ngày ông T trả hết nợ. Trường hợp ông T không thanh toán số tiền vay đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản tại hợp đồng bảo đảm tiền vay để Ngân hàng thu hồi nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/7/2024) tổng cộng là: 150.857.534 đồng. Trong đó: Tiền gốc: 50.000.000 đồng; Tiền lãi trong hạn: 69.238.356 đồng; Tiền lãi quá hạn: 31.619.178 đồng và yêu cầu ông Lê Văn T phải trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/7/2024 cho đến khi tất toán khoản vay theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong sổ vay vốn. Sau khi ông Lê Văn T tất toán hết khoản nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ hoàn trả lại 02 (Hai) bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 804930 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0649271 do hộ ông Lê Văn H đứng tên. Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản gửi giữ mà việc xử lý tài sản thế chấp Ngân hàng sẽ yêu cầu trong giai đoạn thi hành án.

Tại phiên tòa bị đơn ông Lê Văn T trình bày:

Bị đơn ông T thừa nhận ngày 21/12/2012 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T có ký hồ sơ sổ vay vốn số: NA 3654179 cho bị đơn vay số tiền là 50.000.000 đồng, mục đích sử dụng trồng trọt và chăn nuôi, lãi suất 12%/năm, lãi quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 21/12/2013. Trong quá trình vay ông T không có thanh toán tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng. Ông T đồng ý trả số tiền vay gốc và tiền lãi do Ngân hàng khởi kiện, nhưng hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn không có tiền trả một lần cho Ngân hàng được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T ký sổ vay vốn cho bị đơn vay tiền với mục đích trồng trọt và chăn nuôi. Trong quá trình vay, bị đơn không có thanh toán tiền gốc và tiền lãi cho nguyên đơn, nên nguyên đơn Ngân hàng khởi kiện yêu cầu giải quyết buộc bị đơn thanh toán số tiền vay gốc và lãi là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là 150.857.534 đồng. Trong đó: Tiền gốc: 50.000.000 đồng; Tiền lãi trong hạn: 69.238.356 đồng và tiền lãi quá hạn: 31.619.178 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn cư trú ấp Phước A, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T, theo quy định điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử nhận thấy, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T ký sổ vay vốn và Giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn cho bị đơn vay tiền với mục đích trồng trọt và chăn nuôi. Trong quá trình vay từ khi vay đến ngày xét xử bị đơn không thanh toán tiền gốc và tiền lãi cho nguyên đơn đúng như thỏa thuận, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn thanh toán số tiền vay gốc và tiền lãi. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[3] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T thay đổi một phần nội dung khởi kiện là không yêu cầu xử lý tài sản gửi giữ mà việc xử lý tài sản Ngân hàng sẽ yêu cầu trong giai đoạn thi hành án. Xét thấy, việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện. Căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận sự thay đổi này của nguyên đơn.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T về việc yêu cầu bị đơn ông Lê Văn T trả số tiền vay còn thiếu tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/7/2024) bao gồm tiền gốc và tiền lãi là 150.857.534 đồng. Trong đó: Tiền gốc:

50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 69.238.356 đồng và tiền lãi quá hạn: 31.619.178 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo thỏa thuận thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 21/12/2013, trả nợ từng lần. Trong quá trình vay bị đơn không có thanh toán cho nguyên đơn tiền gốc và tiền lãi. Từ ngày vay là ngày 21/12/2012 đến nay bị đơn không thực hiện đúng như thỏa thuận. Như vậy bị đơn đã vi phạm phương án vay. Cho nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền gốc, tiền lãi và kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/7/2024) bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn ngày 21 tháng 12 năm 2012. Như vậy, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nguyên đơn Ngân hàng không phải chịu án phí; Bị đơn phải chịu án phí là 7.542.876 đồng (Bảy triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn, tám trăm bảy mươi sáu đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 100 và Điều 103 Luật tổ chức tín dụng năm 2024;

- Điều 7 và điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T. Buộc bị đơn ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T số tiền vay tổng cộng 150.857.534 đồng (Một trăm năm mươi triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó: Tiền gốc: 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 69.238.356 đồng và tiền lãi quá hạn: 31.619.178 đồng.

2. Kể từ ngày 03/7/2024 bị đơn chưa thanh toán số nợ trên cho nguyên đơn thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi cho nguyên đơn mức lãi suất theo Giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn ngày 21 tháng 12 năm 2012, đối với số tiền gốc chậm thi hành án.

3. Trường hợp ông Lê Văn T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Lê Văn T 02 (Hai) bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 804930 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0649271 do hộ ông Lê Văn H đứng tên.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N - Chi nhánh huyện Mỹ T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.690.685 đồng (Ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003534 ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông Lê Văn T phải chịu là 7.542.876 đồng (Bảy triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn, tám trăm bảy mươi sáu đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Oanh